



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 19/04/2024, Ngân hàng TMCP Bản Việt đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 tại Hội trường khách sạn Mường Thanh Holiday Mũi Né - Số 54 Huỳnh Thúc Kháng, KP4, P. Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, Bình Thuận, Việt Nam

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Các Quý cổ đông của Ngân hàng TMCP Bản Việt
2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trong hệ thống Ngân hàng TMCP Bản Việt.

II. THÔNG QUA ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Bà **Nguyễn Thị Thanh Tâm** – Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tư cách cổ đông tham dự Đại hội và điều kiện tiến hành Đại hội:

- Tổng số cổ đông theo danh sách cổ đông chốt quyền vào ngày 19/03/2024 là 9.514 cổ đông hiện đang sở hữu **501.680.000 cổ phần** phổ thông tương đương **5.016.800.000.000 đồng** vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt. Trong đó, cổ đông pháp nhân là 26 cổ đông và cá nhân là 9.488 cổ đông.

- Số cổ đông có mặt và ủy quyền hợp lệ: 95 cổ đông, tương ứng với 4.012.196.100.000 đồng/vốn điều lệ; đạt tỷ lệ 79,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, tại thời điểm 13h37 phút số cổ đông và những người được ủy quyền dự họp đại diện đạt tỷ lệ 79,98% số cổ phần có quyền biểu quyết, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt để tiến hành khai mạc Đại hội đồng cổ đông năm 2024 (sau đây gọi tắt là "**Đại hội**").

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

- Theo đề cử của Ban tổ chức, Đại hội đã thông qua thành phần **Đoàn Chủ tọa** như sau:
 - Ông LÊ ANH TÀI Chủ tịch HĐQT Chủ tọa
 - Ông NGÔ QUANG TRUNG Thành viên HĐQT kiêm TGD Thành viên
 - Ông LÝ CÔNG NHA Giám đốc Khối tài chính Thành viên

- Theo đề cử của Ban tổ chức, Đại hội đã thông qua thành phần **Thư ký đoàn** như sau:
 - Ông LƯU CÔNG TOẠI Trưởng Văn phòng HĐQT
 - Bà PHẠM THỊ THẢO NGUYỄN Chuyên viên Văn phòng HĐQT

Đại hội nhất trí thông qua chương trình nghị sự, thành phần Đoàn chủ tọa, Thư ký đoàn với tỷ lệ 100% ý kiến đồng ý bằng hình thức giơ tay biểu quyết, không có ý kiến khác.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Dưới sự chủ trì của Đoàn Chủ tọa, các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát của Ngân hàng TMCP Bản Việt trình bày các văn bản trong Văn kiện đã gửi đến cổ đông, có 16 nội dung đã được trình bày chi tiết tại Đại hội, cụ thể như sau:

- Ông Lê Anh Tài** trình bày **Báo cáo số 47/24/BVBank/BC-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc đánh giá công tác Hội đồng quản trị, kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của BVBank** với các nội dung chính như sau:
 - Thông qua công tác tổ chức, triển khai nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2023;
 - Thông qua các kết quả chỉ tiêu chung đã đạt được so với kế hoạch đã trình ĐHĐCĐ;
 - Thông qua kết quả công tác quản trị, giám sát điều hành, phê duyệt cấp tín dụng, quản trị nhân sự, kết quả xử lý nợ xấu và thực hiện các dự án lớn trọng điểm đã thực hiện trong năm 2023;
 - Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023;
 - Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
 - Thông qua các kết quả thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT.
- Ông Lê Anh Tài** tiếp tục trình bày Tờ trình số **48/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BVBank** với các nội dung chính như sau:
 - Thông qua các giải pháp định hướng của HĐQT bao gồm:**
 - Thúc đẩy tăng trưởng kết hợp việc giám sát chặt chẽ chất lượng tín dụng, đẩy mạnh các khoản cho vay quy mô nhỏ và tín dụng tiêu dùng qua kênh ngân hàng số.

- Tiếp tục thúc đẩy việc xử lý nợ và kiểm soát nợ xấu theo hướng hiện đại hóa các giải pháp quản lý và thu hồi nợ để tăng năng suất.
- Tăng cường vai trò và phát triển các giải pháp phân tích tài chính và mô hình kinh doanh hiện đại trong công tác quản trị điều hành.
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh theo hướng thận trọng và cân đối; ưu tiên việc mở các chi nhánh mới, chỉ mở các phòng giao dịch tại các địa bàn thật cần thiết.
- Tiếp tục hoàn thiện mô hình theo hướng đẩy mạnh việc chuyên môn hóa một cách sâu rộng kết hợp công tác đào tạo để tăng cường chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng.

b. Thông qua định hướng kế hoạch tài chính năm 2024 của BVBank (*):

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2024	2023	Tỷ lệ %
Tổng Tài sản	100.000	87.884	14%
Huy động khách hàng	74.086	67.162	10%
Dư nợ cấp tín dụng	65.937	57.768	14%(**)
Lợi nhuận trước thuế	200	72	179%
Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	2,79%	
Phát triển mạng lưới (ĐVKD)	126	116	9%

(**) Theo chấp thuận của NHNN

(*) Nhằm tạo điều kiện linh hoạt cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và hoạt động kinh doanh của BVBank.

3. Ông Ngô Quang Trung trình bày **Báo cáo của Ban điều hành số 876A/24/BVBank/BC-TC ngày 27/03/2024 về báo cáo tổng quan hoạt động năm tài chính 2023 và kế hoạch thực hiện các định hướng kinh doanh năm 2024**, chi tiết như sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu trọng yếu năm 2023 và hoạt động kinh doanh năm 2023;
- Thông qua Báo cáo hoạt động hỗ trợ kinh doanh trong năm 2023 của các Khối;
- Thông qua kế hoạch thực hiện các định hướng kinh doanh năm 2024 của Ban điều hành.

4. Bà Phan Thị Hồng Lan trình Đại hội thông qua các văn bản như sau:

- 4.1. Báo cáo số 15/24/BVBank/BC-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023, chi tiết như sau:

- Thông qua báo cáo giám sát về kết quả kinh doanh của Ngân hàng, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2023;
 - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023;
 - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát năm 2023;
 - Thông qua báo cáo thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của Ban Kiểm soát;
 - Thông qua định hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024;
 - Thông qua các đề xuất và kiến nghị của Ban Kiểm soát.
- 4.2. Tờ trình số **Tờ trình số 18/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về mức thù lao, chi phí hoạt động của Thành viên Ban kiểm soát năm 2024**, theo đó:
- Tổng mức thù lao, phụ cấp trong năm 2024 của BKS là: 2.7 tỷ đồng.
 - Tổng ngân sách chi phí hoạt động trong năm 2024 của BKS là: 300 triệu đồng.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Ban kiểm soát quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên Ban kiểm soát và chi phí hoạt động theo tổng ngân sách được ĐHĐCĐ năm 2024 phê duyệt.
- 4.3. **Tờ trình số 17/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của BVBank**, bao gồm các Đơn vị sau:

STT	Tên	Địa chỉ
1	Công ty TNHH PWC Việt Nam	Số 29 đường Lê Duẩn, Quận 1, TP. HCM
2	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	Tầng 18 tòa nhà Time Square, số 57-69F đường Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
3	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Số 2 đường Hải Triều, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
4	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C	Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM

Theo đó, dựa trên danh sách Công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thông qua, ĐHĐCĐ ủy quyền cho BKS quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024 của BVBank.

5. Ông **Lý Công Nha** trình Đại hội thông qua các văn bản sau:
- 5.1. Tờ trình số **49/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm tài chính 2023 đã kiểm toán**, bao gồm các báo cáo sau:
- Báo cáo kiểm toán độc lập
 - Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2023
 - Báo cáo Kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023
 - Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023
 - Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2023

5.2. Tờ trình số **Tờ trình số 50/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2023	71.605.258.498
2	Thuế TNDN phải nộp	15.037.656.745
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ	56.567.601.753
4	Trích lập các quỹ	8.485.140.263
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung VĐL (5%)	2.828.380.088
	- BVBank	2.772.137.713
	- AMC	56.242.375
4.2	Quỹ dự phòng tài chính (10%)	5.656.760.175
	- BVBank	5.544.275.426
	- AMC	112.484.749
5	Lợi nhuận giữ lại năm 2023 sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định	48.082.461.490

5.3. Tờ trình số **51/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của Thành viên HĐQT năm 2024:**

- Tổng mức thù lao, phụ cấp, thưởng trong năm 2024 của HĐQT: 09 tỷ đồng
- Chi phí hoạt động của HĐQT sẽ được thực hiện tuân thủ theo Quy định nội bộ của BVBank và quy định pháp luật hiện hành.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với từng thành viên HĐQT dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh của BVBank.

5.4. Tờ trình số **52/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 của BVBank:**

Theo đó, ĐHĐCĐ thông qua các nội dung được nêu tại Tờ trình, cụ thể:

- Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023;
- Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024.

5.5. Tờ trình số **53/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán**

6. Bà **Văn Thành Khánh Linh** trình đại hội thông qua các văn bản như sau:

- 6.1. Tờ trình số **54/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng;**
- 6.2. Tờ trình số **55/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;**
- 6.3. Tờ trình số **16/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của BKS về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát**
- 6.4. Tờ trình số **56/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Điều lệ BVBank**

6.5. Tờ trình số **57/24/BVBank/TT-HĐQT** ngày **28/03/2024** về các nội dung **ĐHĐCĐ** ủy quyền cho **HĐQT**:

- Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; Thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành;
- Quyết định việc xử lý các rủi ro tổn thất tín dụng và phi tín dụng, bao gồm việc sử dụng quỹ dự phòng, miễn, giảm lãi ... nhằm đẩy mạnh thu hồi các khoản nợ và các khoản phải thu khác theo quy định để nhanh chóng thu hồi vốn đưa vào kinh doanh. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
- Quyết định đề án hoạt động đối ngoại; Quyết định phương án đầu tư, mua bán tài sản, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Quyết định việc đầu tư, mua bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh;
- Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Ngân hàng với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đông lớn của Ngân hàng; Công ty con, Công ty liên kết của Ngân hàng;
- Quyết định tham gia hỗ trợ, Phương án xử lý, tái cơ cấu (các) Quỹ tín dụng nhân dân trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có thẩm quyền xem xét, chấp thuận. Thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện và triển khai thực hiện Phương án theo quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước để nâng cao uy tín, thương hiệu Ngân hàng trên thị trường tài chính.
- Xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.
- Quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết các Chứng khoán phát hành ra công chúng của Ngân hàng sau khi kết thúc các đợt phát hành trên hệ thống giao dịch chứng khoán/Sở giao dịch chứng khoán theo đúng quy định pháp luật.

V. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Không có Cổ đông tham gia thảo luận tại Đại hội.

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Chủ tọa đoàn trình Đại hội danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử. Đại hội thống nhất thông qua 100%, không có ý kiến khác.
2. Ban tổ chức đề cử Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm làm Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử, trình Đại hội thành phần Ban kiểm phiếu và thể lệ biểu quyết, bầu cử, Đại hội thống nhất thông qua 100% bằng cách giơ tay biểu quyết.
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm trình Đại hội túc số cổ đông tham dự. Tính đến thời điểm tiến hành phổ biến thể lệ bầu cử, biểu quyết, tổng số cổ đông có mặt và ủy quyền hợp lệ là 97 cổ đông;

sở hữu 4.012.295.690.000 đồng vốn điều lệ; đạt tỷ lệ 79,98% vốn điều lệ hiện hành. Số cổ đông vắng mặt có ủy quyền hợp lệ là 64 cổ đông; tương ứng với 2.370.098.950.000 đồng vốn điều lệ; chiếm tỷ lệ 59,07%.

4. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử trình đại hội thể lệ biểu quyết, bầu cử và đề cử cổ đông Trần Thị Mỹ Hằng và cổ đông Huỳnh Thị Ánh Nguyệt tham gia giám sát kiểm phiếu.
5. Ban kiểm phiếu: thu phiếu biểu quyết của cổ đông và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
 - Tổng số phiếu phát ra: 97 phiếu, tương ứng 401.229.569 cổ phần biểu quyết;
 - Tổng số phiếu thu vào: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết.

Nội dung 1: Báo cáo số 47/24/BVBank/BC-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc đánh giá công tác Hội đồng quản trị, kết quả triển khai Nghị quyết ĐHCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của BVBank

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 2: Tờ trình 48/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BVBank

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 3: Báo cáo của Ban điều hành số 876A/24/BVBank/BC-TC ngày 27/03/2024 về báo cáo tổng quan hoạt động năm tài chính 2023 và kế hoạch thực hiện các định hướng kinh doanh năm 2024

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 4: Báo cáo số 15/24/BVBank/BC-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 5: Tờ trình số 18/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về mức thù lao, chi phí hoạt động của Thành viên Ban kiểm soát năm 2024

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 6: Tờ trình số 17/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của BVBank

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 7: Tờ trình số 49/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm tài chính 2023 đã kiểm toán

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 8: Tờ trình số 50/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 9: Tờ trình số 51/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của Thành viên HĐQT năm 2024

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 10: Tờ trình số 52/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 của BVBank

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 11: Tờ trình số 53/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ Upcom sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 12: Tờ trình số 54/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 13: Tờ trình số 55/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 14: Tờ trình số 16/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của BKS về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 15: Tờ trình số 56/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Điều lệ BVBank

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

Nội dung 16: Tờ trình số 57/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 về các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT

- Tổng số phiếu hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng 401.229.242 cổ phần biểu quyết;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết.

Kết quả:

- Ý kiến đồng ý: 100 % tương ứng 401.229.242 cổ phần.
- Ý kiến không đồng ý: 0 % tương ứng 0 cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 % tương ứng 0 cổ phần.

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ngay tại cuộc họp, Thư ký đoàn trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ 100% như sau:

1. Thông qua Báo cáo số 47/24/BVBank/BC-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc đánh giá công tác Hội đồng quản trị, kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của BVBank với tỷ lệ 100%.
2. Thông qua Tờ trình số 48/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BVBank với tỷ lệ 100%.
3. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành số 876A/24/BVBank/BC-TC ngày 27/03/2024 về báo cáo tổng quan hoạt động năm tài chính 2023 và kế hoạch thực hiện các định hướng kinh doanh năm 2024 với tỷ lệ 100%.
4. Thông qua Báo cáo số 15/24/BVBank/BC-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023 với tỷ lệ 100%.
5. Thông qua Tờ trình số 18/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về mức thù lao, chi phí hoạt động của Thành viên Ban kiểm soát năm 2024 với tỷ lệ 100%.
6. Thông qua Tờ trình số 17/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của BVBank với tỷ lệ 100%.
7. Thông qua Tờ trình số 49/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm tài chính 2023 đã kiểm toán với tỷ lệ 100%.

8. Thông qua Tờ trình số 50/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 với tỷ lệ 100%.
9. Thông qua Tờ trình số 51/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của Thành viên HĐQT năm 2024 với tỷ lệ 100%.
10. Thông qua Tờ trình số 52/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 của BVBank với tỷ lệ 100%.
11. Thông qua Tờ trình số 53/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ Upcom sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán với tỷ lệ 100%.
12. Thông qua Tờ trình số 54/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng với tỷ lệ 100%.
13. Thông qua Tờ trình số 55/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với tỷ lệ 100%.
14. Thông qua Tờ trình số 16/24/BVBank/TT-BKS ngày 28/03/2024 của BKS về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát với tỷ lệ 100%.
15. Thông qua Tờ trình số 56/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Điều lệ BVBank với tỷ lệ 100%.
16. Thông qua Tờ trình số 57/24/BVBank/TT-HĐQT ngày 28/03/2024 về các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT với tỷ lệ 100%.

Ông Lê Anh Tài – Chủ tọa đoàn phát biểu tiếp thu ý kiến và cảm ơn toàn thể cổ đông, tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Ngân hàng Bản Việt kết thúc vào lúc 16 giờ 10 phút cùng ngày. Biên bản này có 12 trang và đã được thông qua tại Đại hội.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



LƯU CÔNG TOẠI

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN

CHỦ TỌA



LÊ ANH TÀI



PHẠM THỊ THẢO NGUYỄN

